TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2017/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên phủ, ngày 19 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 15/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2017 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, giữa:

- Anh **Lê Ch**; Địa chỉ: Tổ dân phố 14, phường H, thành phố B, tỉnh Đ; Nơi công tác: Phòng PC 49 Công an tỉnh B;

- Chị **Hoàng T**; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường L, thành phố B, tỉnh Đ; Nơi công tác: Phòng PX 15 Công an tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn ngày 11 tháng 12 năm 2017;

XÉT THẤY:

Anh Ch và chị T thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; hai bên đã thỏa thuận được với nhau về con, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và nợ; sự thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của người vợ;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về việc này.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lê Ch và chị Hoàng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Lê H - sinh ngày 24/02/2009 cho anh Lê Ch; cháu Lê B - sinh ngày 10/01/2014 cho chị Hoàng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Việc thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ: Không có.

- Về lệ phí: Chị Hoàng T chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp, theo các biên lai số AA/2016/0001619 ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đ; chị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung

Nơi nhận:
- VKSND TPĐBP;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Các đương sự;
- UBND phường Mường Thanh, TPĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Kế toán;
- Lưu VP.